

Số: 1459/GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 8 năm 2009

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000155 ngày 08/5/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 18/5/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án " Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn";

Xét Đơn và hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 117/CV-CT ngày 16/6/2009; Đơn và hồ sơ bổ sung số 156/CV-KH ngày 25/7/2009 của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 243/TTr-TNMT ngày 03 tháng 8 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn được phép khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác là: 15 ha được giới hạn bởi các điểm khép góc I, II, III-A, III-B, IV có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

- Trữ lượng mỏ: 8.872.418 m³

- Công suất khai thác: 350.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 20 năm (từ tháng 8/2009 đến tháng 8/2029)
- Loại khoáng sản khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường
- Lệ phí giấy phép khai thác: 4.000.000 đồng nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

Môi trường Lạng Sơn.

Điều 2. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn có trách nhiệm:

1. Hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản và pháp luật liên quan.
2. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ kết quả khai thác, có phát hiện mới về khoáng sản khác phải thông báo ngay cho Phòng Tài nguyên khoáng sản và Địa chất của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn
3. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường khu vực.
4. Thực hiện đóng cửa mỏ, ký quỹ phục hồi môi trường, phục hồi môi trường và đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Mọi hoạt động khai thác khoáng sản theo giấy phép này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn đã thông báo kế hoạch khai thác, ký quỹ môi trường, hợp đồng thuê đất và đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

Điều 4. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Minh Tiến và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: /2

- Như Điều 4;
- CT, PCT Nguyễn Văn Bình;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Công Thương;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký Nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

Số đăng ký :38..... ĐK/KT.

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 8 năm 2009

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồ Công Khanh

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 9885....
Ngày .../... tháng .../... năm .../...

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 14121000155

→ TNKS. *Chứng nhận lần đầu ngày 08 tháng 6 năm 2009*

khu

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/03/1996; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/06/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ hồ sơ dự án gửi kèm Bản đăng ký đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn nộp ngày 25/4/2009, hồ sơ nộp bổ sung ngày 28/5/2009;

Căn cứ đề nghị tại Báo cáo thẩm tra dự án số 237/BC-SKHDĐT ngày 05/6/2009 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AN SƠN**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1403000061 đăng ký lần đầu ngày 11/8/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 21/4/2008, do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 025.3825391.

Đại diện bởi: Ông Nguyễn Văn Hải; Chức danh: Giám đốc công ty.

Sinh ngày: 16/10/1974; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh thư nhân dân số: 111428178; Ngày cấp: 30/10/1996;
Nơi cấp Công an tỉnh Hà Tây.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG MỎ LÂN BỘ ĐỘI, XÃ MINH TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG.

Điều 2. Mục tiêu và quy mô dự án:

2.1. Mục tiêu đầu tư: khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản của địa phương; đáp ứng cho nhu cầu xây dựng trong tỉnh và các vùng lân cận; gia tăng lợi nhuận trên cơ sở nâng cao lợi ích 3 bên Nhà nước, người lao động, người đầu tư.

2.2. Quy mô dự án: đầu tư khai thác và chế biến đá vôi với công suất 477.000 m³ sản phẩm/năm, tương ứng với 350.000 m³ đá nguyên khai.

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án: Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 21,5 ha.

Điều 4. Tổng mức đầu tư: **29.476** triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây lắp:	5.685 triệu đồng
- Chi phí thiết bị:	19.182 triệu đồng
- Chi phí đền bù GPMB và tái định cư:	83 triệu đồng
- Chi phí QLDA và chi phí khác:	1.874 triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	2.680 triệu đồng

Nguồn vốn thực hiện dự án: vốn tự có và vốn vay ngân hàng, trong đó:

- Vốn tự có chiếm 30% tổng mức đầu tư dự án.
- Vốn vay chiếm 70% tổng mức đầu tư dự án.

Điều 5. Thời gian hoạt động của dự án là 30 năm, kể từ ngày cấp chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Tiết độ xây dựng cơ bản mỏ: 06 tháng.

Điều 7. Các ưu đãi đối với dự án và trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được hưởng các ưu đãi theo Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, các Luật có liên quan và các quy định hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, kỹ quỹ phục hồi môi trường; cam kết hỗ trợ kinh phí

duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với công trình giao thông trong khu vực trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Sau 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nếu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn không thực hiện đầu tư khai thác, chế biến, UBND tỉnh sẽ ra văn bản chấm dứt dự án thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 8. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và một bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Giấy chứng nhận đầu tư được sao gửi cho các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương Bình và Xã hội, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, UBND huyện Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



SỞ KHẨU VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SƠN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
CÔNG TY CỔ PHẦN
Số: 1403000061

Đăng ký lần đầu, ngày 11 tháng 8 năm 2004.

Đăng ký thay đổi lần thứ 04, ngày 21 tháng 4 năm 2008.

1. Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AN SƠN**

Tên công ty viết bằng tiếng Anh: AN SON INVESTMENT AND TRADE JOINT STOCK COMPANY.

Tên công ty viết tắt: ITC

2. Địa chỉ trụ sở chính: *khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.*

Điện thoại: 025.825391

Fax:

3. Ngành, nghề kinh doanh: *Xây dựng và san lấp mặt bằng các công trình dân dụng; xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi; trang trí nội, ngoại thất công trình; kinh doanh vận tải hàng hoá, hành khách bằng ô tô; chế biến, mua bán nông lâm sản; mua bán, chế biến than mỏ; mua bán, sản xuất giống cây trồng; mua bán vật tư, máy móc, trang thiết bị phục vụ chế biến và khai thác than hầm lò; mua bán, chế biến quặng kim loại; mua bán, sản xuất các thiết bị điện, điện tử; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp; khai thác đá, cát, sỏi, khoáng sản; mua bán, sản xuất, chế biến vật liệu xây dựng, khoáng sản; trồng rừng, thu hoạch các sản phẩm từ rừng; chế biến gỗ và lâm sản khác.*

4. Vốn điều lệ: *10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng).*

- Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng/cổ phần.

- Tổng số cổ phần: 100.000 cổ phần phổ thông.

- Số cổ phần và trị giá cổ phần cổ đông sáng lập đăng ký mua: 100.000 cổ phần phổ thông, trị giá 10.000.000.000 đồng.

5. Danh sách cổ đông sáng lập:

T T	Tên cổ đồng	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số cổ phần	Giá trị (Tr.đ)	Tỷ lệ góp vốn	Số CMND
01	Nguyễn Văn Hải	khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.	93.000	9.300	93%	111428178

02	Nguyễn Văn Nghi	khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.	4.500	450	4,5%	082044823
03	Nguyễn Thị Hoài Lan	khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	2.500	250	2,5%	080871337

6. Người đại diện theo pháp luật:

Chức danh: *Giám đốc công ty.*

Họ và tên: *NGUYỄN VĂN HẢI*

Nam

Sinh ngày: *16 / 10 / 1974*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt nam*

Chứng minh nhân dân số: *111428178*

Ngày cấp: *30 / 10 / 1996*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hà Tây.*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.*

Chỗ ở hiện tại: *khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.*

Chữ ký:



Dương Văn Chiều

Số: 30/QĐ-AS

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 6 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
**phê duyệt Dự án đầu tư khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lân Bộ Đội,
xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AN SƠN**

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 1996, sửa đổi bổ sung năm 2005 và các nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000155, chứng nhận lần đầu ngày 08/6/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư khai thác mỏ đá vôi lộ thiên với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Dự án: Dự án Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng.
2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn;
3. Tên tổ chức lập Dự án, tên Chủ nhiệm Dự án: Công ty cổ phần tư vấn mỏ.
4. Tên tổ chức lập Thiết kế cơ sở: Công ty cổ phần tư vấn mỏ.
5. Tên tổ chức lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường: Công ty cổ phần tư vấn mỏ.
6. Mục tiêu đầu tư: Khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản sẵn có tại địa phương, đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận.
7. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư khai thác đá vôi với công suất 350.000 m³/năm
 - 7.1. Trữ lượng mỏ 8.872.418 m³, tuổi thọ mỏ 30 năm.
 - 7.2. Mở via và chuẩn bị khai trường: Căn cứ vị trí mỏ đã chọn, hệ thống khai thác áp dụng, điều kiện địa hình thực tế của khu vực khai thác mỏ, phương án mở mỏ được chọn là làm đường công nhân lên núi nối liền khu vực đường giao thông và khai trường hiện có.

7.3. Hệ thống khai thác: Từ điều kiện địa hình và thể nằm của khoáng sản và công suất mỏ dự kiến hệ thống khai thác áp dụng, vị trí mỏ mỏ được chọn có khối lượng mỏ mỏ là nhỏ nhất, đồng thời tận dụng triệt để các công trình, cơ sở hạ tầng gần khu vực khai thác.

7.4. Công tác khoan nổ mìn: Dùng máy khoan con, nổ mìn nhỏ.

7.5. Công tác xúc bốc và vận tải trong mỏ: Sử dụng máy xúc đào dung tích gầu 0,7m³, ôt ô tự đổ 5 tấn, Máy xúc lật 5 tấn,...

7.6. Thải đất đá: Theo tài liệu địa chất, thực tế hoạt động tại mỏ các đá gốc lộ ra liên tục, không có sản phẩm phong hóa nên khối lượng đất bốc trong diện tích là không có do vậy trong quá trình khai thác có thể coi như không có đất phủ.

7.7. Tháo khô và thoát nước: Đáy khai trường nằm trên mức xâm thực địa phương nên không chịu ảnh hưởng của nước ngầm chảy vào mỏ, nước chảy vào mỏ chủ yếu là nước mưa nên để tháo khô lượng nước chảy vào mỏ, biện pháp tốt nhất là xây dựng mương thoát nước nối liền đáy công trình khai thác với dòng chảy trên mặt ở địa hình trũng thấp ra hệ thống hố lăng.

7.8. Cung cấp điện, nước và thông tin liên lạc: Để cung cấp điện cho các phụ tải của mỏ, đồng thời tính đến khả năng mở rộng công suất của mỏ, Công ty sẽ đầu tư đồng bộ một trạm biến áp 35/6/0,4KV công suất 650KVA., nguồn điện được cung cấp từ tuyến đường dây 35KV của huyện Hữu Lũng

7.9. Công nghệ chế biến khoáng sản: Công nghệ sản xuất đá làm VLXD hiện nay, lựa chọn công nghệ nghiền sàng sản xuất không qua các công đoạn phân loại và nghiền trung gian.

7.10. Vận tải ngoài : Tự có và Thuê ngoài.

7.11. Công tác an toàn, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong mỏ.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Minh Tiên, huyện Hữu Lũng

9. Tổng diện tích sử dụng đất: 15 ha.

10. Công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt.

11. Liệt kê đồng bộ thiết bị chính và hạng mục công trình xây dựng phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản của mỏ:

11.1. Liệt kê đồng bộ thiết bị chính:

STT	Các TB chủ yếu	Đơn vị	Số Lượng	Ghi chú
1	Máy khoan con DK32mm	Chiếc	15	
2	Máy nén khí PDS185S	Chiếc	6	
3	Máy xúc đào dung tích gầu 0,7m ³	Chiếc	2	
4	Ôt ô tự đổ 8 tấn	Chiếc	4	
5	Máy xúc lật 5 tấn	Chiếc	2	
6	Ô tô tự đổ 15 tấn	Chiếc	5	
7	Trạm biến áp 560KV	bộ	1	
8	Hệ thống nghiền sàng 150m ³ /giờ	H. Thông	1	

11.2. Hạng mục công trình xây dựng: Hiện tại các công trình xây dựng phục vụ cho công tác khai thác mỏ đã được Công ty đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng.

12. Tổng mức đầu tư của Dự án: 29.476 triệu đồng

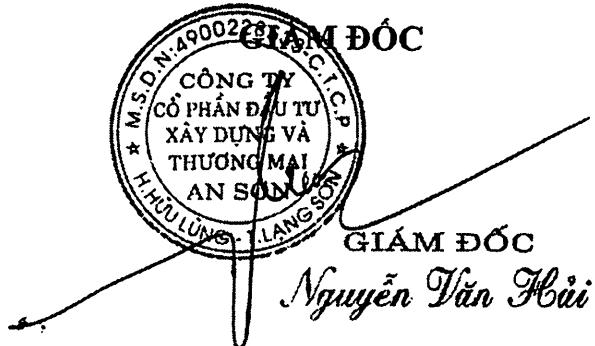
13. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện bằng vốn tự có và vay ngân hàng.
14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự quản lý
15. Thời gian thực hiện dự án: 30 năm
16. Phương thức thực hiện dự án; Theo dự án đã được phê duyệt
17. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Thực hiện hỗ trợ kinh phí duy tu bảo dưỡng đường giao thông hàng năm đối với các công trình giao thông trong khu vực.

Điều 2. Các phòng ban căn cứ kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Các Sở: TNMT, XD, CT;
- Lưu: VP.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG & THƯƠNG MAI

AN SƠN

----- ⇧ ⇩ -----

Số 117/CV- CT

V/v : Xin khai thác khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- ⇧ ⇩ -----

Hữu Lũng, ngày 16 tháng 06 năm 2009

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 8098

Ngày 22 tháng 6 năm 09

ĐƠN XIN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi :

UBND TỈNH LẠNG SƠN

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

Tên đơn vị xin cấp phép : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XD & TM AN SƠN

Trụ sở tại : Khu Tân Hoà - Thị trấn Hữu Lũng- Tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại : 0253.825391

Giấy phép đầu tư số : 14121000155 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 08 tháng 06 năm 2009.

Giấy phép thăm dò số 1419/GP- UBND ngày 25 tháng 7 năm 2008.

Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường Mỏ đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn do công ty cổ phần tư vấn Mỏ lập tháng 9 năm 2008 đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt theo Quyết định số :2247/QĐ- UBND ngày 20 tháng 10 năm 2008.

Nay Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An Sơn xin được khai thác Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ Đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực xin khai thác là 20 ha,được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, và IV có tạo độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác 10.419.486 m³ (26.673.884 tấn).

Công xuất khai thác 350.000 m³ /năm (896.000 tấn/năm).

Thời gian xin khai thác 30 năm, từ tháng 06 năm 2009 đến tháng 06 năm 2039.

Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An sơn cam kết thực hiện đúng luật khoáng sản và quy định của pháp luật.

Tài liệu kèm theo :

Giấy phép thăm dò khoáng sản.

Hồ sơ Dự án đầu tư khai thác và chế biến
đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường
Mỏ đá lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện
Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Quyết định phê duyệt trữ lượng.

Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá

Tác động môi trường.

Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

Bản đồ khu vực xin khai thác khoáng sản.

Giấy chứng nhận ĐKKD.

Giấy phép đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI
AN SƠN



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 3 năm 2009

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ

Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội
xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn.

Căn cứ nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ thông tư số 03/2007/TT-BCN ngày 18/6/2007 của Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-SCT ngày 09 tháng 12 năm 2008 của Giám đốc Sở Công Thương Lạng Sơn về việc thành lập tổ thẩm định thiết kế cơ sở các Dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản rắn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Báo cáo của Tổ thẩm định về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án đầu tư khai thác mỏ đá vôi Đồng Bà Ký, xã Yên Vượng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn tại tờ trình số 01/TTr-Thẩm định TKCS ngày 16 tháng 03 năm 2009;

Sau khi xem xét hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án, Sở Công Thương Lạng Sơn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, Xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

I. Thông tin chung về dự án lập

1. Tên dự án: Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, Xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn.

Địa chỉ: Khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

3. Tổ chức lập dự án đầu tư - Thiết kế cơ sở: Công ty cổ phần Tư vấn mỏ - MICC

- Địa chỉ: Số 3+4/B2 tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội.

4. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng mỏ khai thác đá vôi với các sản phẩm đa dạng, được nghiên cứu, chế biến đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.

5. Công xuất thiết kế:

- Tính theo sản phẩm nguyên khai: 350.000 M³/ năm

- Tính theo sản phẩm đã chế biến: 896.000 tấn/năm

6. Công nghệ khai thác và chế biến khoáng sản.

- Hệ thống khai thác, các thông số chủ yếu của hệ thống khai thác.

+ Hệ thống khai thác khai thác theo lớp xiên, xúc chuyển bằng máy xúc, kết hợp với phương pháp khoan, nổ mìn lỗ khoan lớn (d = 105 mm).

+ Các thông số chủ yếu của hệ thống khai thác:

Chiều cao tầng khai thác: h = 5 m

Chiều cao tầng kết thúc: H = 20 m

Góc nghiêng sườn tầng khai thác: α = 75°

Góc nghiêng sườn tầng kết thúc: α = 60°

Chiều rộng mặt tầng công tác: B = 15m

Chiều rộng đai bảo vệ: B_v = 3.5 m

+ Các thông số khoan, nổ cơ bản:

STT	nội dung các thông số	Đơn vị	Đường kính lỗ khoan	
			H = 10m	H = 5m
1	Đường cản chân tầng	M	3,7	3,7
2	Khoảng cách giữa hai lỗ khoan	M	3,7	3,7
3	Khoảng cách giữa hai hàng lỗ khoan	M	3,4	3,4
4	Chiều sâu lỗ khoan	M	11	6
5	Góc nghiêng lỗ khoan	độ	90	90
6	Chỉ tiêu thuốc nổ	Kg/m ³	0,3	0,3
7	Chỉ tiêu khoan	m/m ³	0,09	0,095

+ Hệ thống thiết bị khai thác:

Bảng hệ thống đồng bộ thiết bị khai thác

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Máy gặt 300C	Chiếc	03
2	Máy nén khí PDS loại 5 m ³ /phút	Chiếc	04
3	Máy xúc lật D584	Chiếc	02
4	Máy khoan BMK - 4M	Chiếc	04

5	Máy khoan tay PR-20	Chiếc	03
6	Ôtô MAZ.503 trọng tải 7 tấn	Chiếc	04

- Công nghệ chế biến:

+ Công nghệ chế biến được lựa chọn là Công nghệ nghiền sàng sản xuất không qua công đoạn phân loại và nghiền trung gian.

+ Hệ thống thiết bị chế biến đá: Căn cứ vào công xuất thiết kế, và công nghệ chế biến, lựa chọn hệ thống 01 trạm đập nghiền có công xuất 250tấn/giờ.

7. Địa điểm xây dựng: Thuộc xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

8. Tổng diện tích sử dụng đất: 21 ha

Trong đó:

- Khu vực khai thác đá: 20 ha

- Khu vực chế biến đá và kho thành phẩm: 0,8 ha

- Khu văn phòng mỏ: 0,2 ha

9. Các hạng mục xây dựng chính phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản

- Làm đường đưa thiết bị lên núi với chiều dài: 798,4 m

- Bạt đỉnh núi: 12.448 m³

- Xén chân tuyến: 105.613 m³

- Xây dựng trạm đập nghiền với khối lượng đào: 3.500 m³, khối lượng đắp: 4.300m³.

- Xây dựng tuyến đường nối từ khai trường với đường giao thông xã: 188m, với khối lượng đào đường: 7500m³

- Xây dựng khu văn phòng điều hành sản xuất với diện tích 1.766m² bao gồm các hạng mục công trình sau:

- Nhà hành chính được chia làm 3 phòng:

+ Phòng giám đốc mỏ: 36 m²

+ Phòng kế toán hành chính: 28 m²

+ Phòng kỹ thuật - kế hoạch, phòng họp giao ca: 84m²

- Nhà ăn ca phục vụ cán bộ công nhân viên mỏ bao gồm:

+ Phòng bếp: 28 m³

+ Phòng ăn: 86 m²

- Nhà xưởng, và kho hàng : 130 m²

- Xây dựng trạm biến áp 700KVA, và tuyến đường dây 0,4 Kv lên khai trường.

10. Công tác bảo vệ môi trường, an toàn và phòng chống cháy nổ:

- Thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường toàn khu vực trong cả giai đoạn thi công hạ tầng cơ sở, giai đoạn khai thác và sau khi đóng cửa mỏ;

- Đầu tư kinh phí và thực hiện các biện pháp không chế ô nhiễm do tiếng ồn, khí thải và bụi;

- Thực hiện các biện pháp an toàn bảo hộ lao động trong thi công hạ tầng cơ sở và trong quá trình khai thác;
- Thực hiện nghiêm túc pháp lệnh về nộp thuế tài nguyên và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường và hoàn thổ cũng như các biện pháp giám thiểu khác sau khi công trình đã khai thác xong;
- Có biện pháp phòng chống sự cố cháy, nổ.

11. Tổng vốn đầu tư dự án: 29.476.005.231 VNĐ

12. Thời gian thực hiện dự án: 30 năm.

II. Các ý kiến thẩm định về thiết kế cơ sở

1. Các văn bản pháp lý của dự án:

- Giấy phép thăm dò số 1419/GP-UBND ngày 25 tháng 07 năm 2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn số 2247/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Trong đó phân cấp trữ lượng:

Cấp 121 là: 3,255 triệu m³

Cấp 122 là: 9,732 triệu m³

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch, sự kết nối với các công trình hạ tầng kỹ thuật bên ngoài mỏ:

- Thiết kế cơ sở của dự án được lập cơ bản theo đúng quy định với mục tiêu tạo tuyến khai thác mới đạt sản lượng thiết kế tính theo đá thành phẩm 896.000 tấn/năm . Quy mô và tổng mức đầu tư của dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch phát triển ngành trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Sự kết nối với các công trình hạ tầng kỹ thuật bên ngoài mỏ:

+ Vị trí khu mỏ thuộc xã Minh Tiến, cách thị trấn Mèt 12 km về phía Tây điều kiện về phương tiện giao thông thuận lợi cho công tác khai thác mỏ.

+ Điện lưới quốc gia đã vào tới khu mỏ, đảm bảo phục vụ cho công tác khai thác mỏ.

3. Các giải pháp thiết kế của phương án lựa chọn trong thiết kế cơ sở là hợp lý cũng như việc áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn,bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ ... có tính khả thi.

4. Công ty cổ phần Tư vấn mỏ - MICC có đủ chức năng, nhiệm vụ, năng lực để lập thiết kế cơ sở.

5. Nội dung thiết kế cơ sở của dự án, được lập đúng theo thông tư số 03/2007/TT-BCN ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Bộ công nghiệp, hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản rắn.

III. Kết luận và kiến nghị:

1. Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đủ điều kiện xem xét phê duyệt thiết kế cơ sở cùng với dự án đầu tư xây dựng công trình.

2. Những lưu ý, yêu cầu sửa đổi bổ sung, hoàn thiện thiết kế cơ sở:

- Cần đánh giá rõ nguồn điện lưới thực tế khu mỏ, từ đó có biện pháp cấp điện cho mỏ. Việc xây dựng trạm biến thế cần chuẩn hóa công suất máy phù hợp với các phụ tải sử dụng. Đồng thời phù hợp với chủng loại máy biến áp hiện hành.

- Yêu cầu bổ sung thiết kế khu vực bãi thải đất đá, phục vụ cho công tác khai thác lâu dài.

- Bổ sung kho vật liệu nổ công nghiệp ở phần thuyết minh thiết kế cơ sở và trong bản đồ tổng mặt bằng mỏ.

3. Những lưu ý, yêu cầu đối với chủ đầu tư:

- Thực hiện các bước thiết kế, thẩm định, phê duyệt tiếp theo theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

- Quản lý và tổ chức thực hiện công tác xây dựng cơ bản và khai thác đúng nội dung thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công và các quy định hiện hành khác có liên quan.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn VSLĐ, phòng chống cháy nổ; bảo vệ môi trường, an ninh trật tự trong hoạt động khai thác, chế biến tại khu mỏ theo quy định.

Sở Công Thương Lạng Sơn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, Xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn biết, thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Lãnh đạo Sở
- Sở TN&MT;
- Lưu VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 14121000155

Chứng nhận lần đầu ngày 08 tháng 6 năm 2009

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/03/1996; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/06/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ hồ sơ dự án gửi kèm Bản đăng ký đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn nộp ngày 25/4/2009, hồ sơ nộp bổ sung ngày 28/5/2009; CHUNG THỰC BẢN SAO

Căn cứ đề nghị tại Báo cáo thẩm tra dự án số 237/BC-SKHĐT ngày 05/6/2009 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

Số 102607
Ngày 12-6-09

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AN SƠN

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1403000061 đăng ký lần đầu ngày 11/8/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 21/4/2008, do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

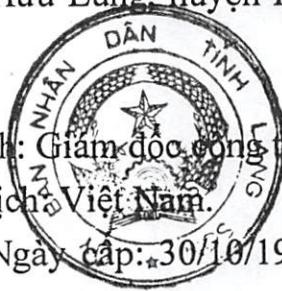
Địa chỉ trụ sở chính: khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 025.3825391.

Đại diện bởi: Ông Nguyễn Văn Hải; Chức danh: Giám đốc công ty.

Sinh ngày: 16/10/1974; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh thư nhân dân số: 111428178; Ngày cấp: 30/10/1996;
Nơi cấp Công an tỉnh Hà Tây.



Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG MỎ LÂN BỘ ĐỘI, XÃ MINH TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG.

Điều 2. Mục tiêu và quy mô dự án:

2.1. Mục tiêu đầu tư: khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản của địa phương; đáp ứng cho nhu cầu xây dựng trong tỉnh và các vùng lân cận; gia tăng lợi nhuận trên cơ sở nâng cao lợi ích 3 bên Nhà nước, người lao động, người đầu tư.

2.2. Quy mô dự án: đầu tư khai thác và chế biến đá vôi với công suất 477.000 m³ sản phẩm/năm, tương ứng với 350.000 m³ đá nguyên khai.

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án: Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 21,5 ha.

Điều 4. Tổng mức đầu tư: 29.476 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây lắp:	5.685 triệu đồng
- Chi phí thiết bị:	19.182 triệu đồng
- Chi phí đền bù GPMB và tái định cư:	83 triệu đồng
- Chi phí QLDA và chi phí khác:	1.874 triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	2.680 triệu đồng

Nguồn vốn thực hiện dự án: vốn tự có và vốn vay ngân hàng, trong đó:

- Vốn tự có chiếm 30% tổng mức đầu tư dự án.
- Vốn vay chiếm 70% tổng mức đầu tư dự án.

Điều 5. Thời gian hoạt động của dự án là 30 năm, kể từ ngày cấp chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Tiến độ xây dựng cơ bản mỏ: 06 tháng.

Điều 7. Các ưu đãi đối với dự án và trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được hưởng các ưu đãi theo Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, các Luật có liên quan và các quy định hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.
- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, kỹ quỹ phục hồi môi trường; cam kết hỗ trợ kinh phí

duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với công trình giao thông trong khu vực trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Sau 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nếu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn không thực hiện đầu tư khai thác, chế biến, UBND tỉnh sẽ ra văn bản chấm dứt dự án thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 8. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và một bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Giấy chứng nhận đầu tư được sao gửi cho các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương Bình và Xã hội, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, UBND huyện Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



UBND PHƯỜNG HOÀNG VĂN THU

PHÓ CHỦ TỊCH Nguyễn Văn Bình

Phạm Hồng Tàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA

Khu vực xin khai thác mỏ đá vôi Lân Bộ Đội làm vật liệu xây dựng thông thường, thuộc địa phận xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện quy định về thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản, ngày 21 tháng 7 năm 2009, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Sở Công Thương, Bảo tàng tổng hợp - Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Minh Tiến kiểm tra thực địa về các vấn đề có liên quan khu vực xin khai thác mỏ đá vôi Lân Bộ Đội làm vật liệu xây dựng thông thường cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại An Sơn.

Tham gia kiểm tra thực địa gồm:

1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Ông: Phạm Anh Dũng - Phụ trách Phòng TNKS & DC.
- Ông: Trần Quang Trung - CB. Phòng TNKS & DC.

2. Đại diện Sở Công thương:

- Ông Hoàng Cao Thượng - CV. Phòng Kỹ thuật công nghiệp.

3. Đại diện Bảo tàng tổng hợp - Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Ông: Bé Cao Chuyển - CB. Bảo tàng tổng hợp

4. Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:

- Ông: Tô Văn Thiệu - TMP. Ban CHQS huyện Hữu Lũng

5. Đại diện UBND huyện Hữu Lũng:

- Ông: Đặng Hải Quân - Trưởng phòng TNMT huyện Hữu Lũng
- Ông: Nguyễn Vĩnh Phú - CV phòng TNMT huyện Hữu Lũng

6. Đại diện UBND xã Minh Tiến:

- Ông: Nguyễn Đức Toàn - Phó chủ tịch UBND xã
- Ông: Hoàng Văn Hưng - CB. Địa chính

7. Đại diện đơn vị xin thăm dò: Công ty CPĐTXD và TM An Sơn.

- Ông: Nguyễn Văn Hải - GD. Công ty

Kết quả kiểm tra như sau:

1. Vị trí:

- Khu vực Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại An Sơn xin cấp phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lân Bộ Đội làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc địa phận xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đoàn kiểm tra đã nhận dạng địa hình khu vực, xác định tọa độ một số điểm đặc trưng bằng máy định vị vệ tinh GARMIN GPS cho thấy địa hình khu vực xin khai thác phù hợp với địa hình trên bản đồ khu vực khai thác tỷ lệ 1/2.000 trong hồ sơ (hệ UTM và VN 2000-107°15'-3°) và phù hợp với bản đồ tỷ lệ 1/50.000 hệ UTM đang lưu giữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2. Loại khoáng sản xin khai thác: Đá vôi LVLXD thông thường.

3. Các vấn đề liên quan đến khu vực xin khai thác:

- Ban CHQS huyện Hữu Lũng: Khu vực mỏ xin khai thác nằm gần hang đồng Bò và hang Nổ là hai hang có giá trị sử dụng cho mục đích quốc phòng (tại mốc số III cách hang Đồng Bò khoảng 100-150m. Tại mốc số 4 cách hang nổ khoảng 200m). Đề báo cáo Chi huy và có trả lời bằng văn bản.

Particulars of the Case and its Treatment

All we can tell you is that the patient was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909.

The physician who treated him was Dr. J. C. H. Smith, of the New York City Hospital, and he has given us no information about the disease except that it was a malignant one.

He was brought to the hospital by his wife, Mrs. Mary Smith, and she has given us no information about the disease except that it was a malignant one.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

He was admitted to the hospital on the 2nd of January 1909, and died on the 10th of January 1909.

- Bảo tàng tổng hợp: Khu vực mỏ không nằm trong khu vực quản lý bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá, không có danh lam thắng cảnh, tại khu vực trung tâm của mỏ không có các ngườm đá, không có dấu hiệu di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật.

- Sở Công Thương: Khu vực mỏ không có các công trình kết cấu hạ tầng, xa khu dân cư tập chung.

- UBND huyện Hữu Lũng: Công ty hoàn thiện các thủ tục về đất đai, đăng ký khai thác sử dụng nước ngầm, tạo điều kiện cho nhân dân vào canh tác sản xuất ở lân trong, vận chuyển nguyên vật liệu hàng hoá đúng với tải trọng của đường giao thông, kết hợp với địa phương trong việc duy tu bảo dưỡng đường giao thông.

- UBND xã Minh Tiến: Trong quá trình hoạt động khai thác tạo điều kiện thu hút lao động địa phương. Kết hợp với địa phương để bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương.

- Khu vực mỏ không nằm trong quy hoạch ba loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng đầu nguồn).

4. Yêu cầu trong quá trình khai thác:

- Trong quá trình khai thác:

+ Nếu có phát hiện mới về di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật và loại khoáng sản mới phải dừng ngay mọi hoạt động khai thác để bảo vệ và báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

+ Khai thác đúng theo thiết kế cơ sở đã được thẩm định phê duyệt.

5. Kết luận:

Khu vực mỏ nằm gần hang Đồng Bò số 3, hang Nổ, hanh núi một. Để đảm bảo an toàn cho việc quản lý sử dụng các hang trên, sau khi Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng có ý kiến bằng văn bản đồng ý cho Công ty được phép khai thác Sở Tài Nguyên và Môi trường sẽ trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác.

Biên bản được lập tại UBND xã Minh Tiến, hoàn thành vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày và đã được các thành viên trong đoàn kiểm tra nhất trí thông qua. Biên bản này được sao lục và gửi các bên liên quan./.

Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường

(đã ký) Phạm Anh Dũng

Đại diện Sở Công thương

(đã ký) Hoàng Cao Thượng

Đại diện Bảo tàng tổng hợp

(đã ký) Bé Cao Chuyển

Đại diện Bộ CHQS tỉnh-Ban CHQS huyện Hữu Lũng

(đã ký) Tô Văn Thiệu

Đại diện UBND Hữu Lũng

(đã ký) Đặng Hải Quân

Đại diện UBND xã Minh Tiến

(đã ký) Nguyễn Đức Toàn

Đại diện Công ty CPĐTXD và TM An Sơn

(đã ký) Nguyễn Văn Hải

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 88 /SL - STNMT

Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh;
- Bảo tàng tổng hợp - Sở văn hoá thể thao và Du lịch;
- Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- Phòng TNMT huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Minh Tiến;
- Công ty CPĐTXD và TM An Sơn;
- Lưu: VT, TNKS & DC.

SAO LỤC

Lạng Sơn, ngày 3 tháng 8 năm 2009

TL. GIÁM ĐỐC

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thị Thu Hiền

CÔNG TY CP ĐT XÂY DỰNG & TM AN SƠN
Số. 156.../CV-KH

V/v: Xin khai thác khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 7 năm 2009

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 5863
Ngày 05 tháng 8 năm 09

ĐƠN XIN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: - ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
- SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

Tên đơn vị xin cấp phép: Công ty CP ĐT xây dựng và TM An Sơn

Trụ sở tại: Khu Tân Hoà - thị trấn Hữu Lũng - tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 0913 341 064; fax:

Giấy phép đầu tư số: 14121000155

Giấy phép thăm dò số 1419/GP - UBND ngày 25 tháng 7 năm 2008.

Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường mỏ đá Lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Tư vấn Mỏ thành lập năm 2008, đã được Ủy Ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt theo Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2008.

Xin được khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại mỏ đá Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực xin khai thác 15,0 ha.

Được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III-A, III-B và IV có toạ độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác: 8.872.418 m³ (22.713.390 tấn).

Công suất khai thác: 350.000 m³/năm (896.000 tấn/năm).

Thời hạn khai thác: 25 năm, từ tháng 1. năm 2009 đến tháng 8. năm 2034

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại An Sơn cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật.

CÔNG TY CP ĐT XÂY DỰNG & TM AN SƠN

Tài liệu kèm theo:

- Quyết định phê duyệt trữ lượng;
- Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm VLXD thông thường mỏ đá Lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản;
- Bản sao tư cách pháp nhân Công ty;
- Bản sao giấy phép đầu tư.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG & THƯƠNG MAI
AN SƠN
----- ☈ ☈ -----
Số 117/CV- CT
V/v : Xin khai thác khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hữu Lũng, ngày 16 tháng 06 năm 2009

ĐƠN XIN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi :

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

Tên đơn vị xin cấp phép : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XD & TM AN SƠN

Trụ sở tại : Khu Tân Hoà - Thị trấn Hữu Lũng- Tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại : 0253.825391

Giấy phép đầu tư số : 14121000155 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 08 tháng 06 năm 2009.

Giấy phép thăm dò số 1419/GP- UBND ngày 25 tháng 7 năm 2008.

Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường Mỏ đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn do công ty cổ phần tư vấn Mỏ lập tháng 9 năm 2008 đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt theo Quyết định số :2247/QĐ- UBND ngày 20 tháng 10 năm 2008.

Nay Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An Sơn xin được khai thác Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ Đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực xin khai thác là 20 ha,được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, và IV có tạo độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác 10.419.486 m³ (26.673.884 tấn).

Công xuất khai thác 350.000 m³ /năm (896.000 tấn/năm).

Thời gian xin khai thác 30 năm, từ tháng 06 năm 2009 đến tháng 06 năm 2039.

Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An sơn cam kết thực hiện đúng luật khoáng sản và quy định của pháp luật.

Tài liệu kèm theo :

Giấy phép thăm dò khoáng sản.

Hồ sơ Dự án đầu tư khai thác và chế biến
đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường
Mỏ đá lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện
Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Quyết định phê duyệt trữ lượng.

Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá
Tác động môi trường.

Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

Bản đồ khu vực xin khai thác khoáng sản.

Giấy chứng nhận ĐKKD.

Giấy phép đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI
AN SƠN



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải

Số: 243 /TT-UBND

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 8 năm 2009

TỜ TRÌNH

V/v cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TB-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000155 ngày 08/6/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 18/5/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án " Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn";

Xét Đơn và hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 117/CV-CT ngày 16/6/2009; Đơn và hồ sơ bổ sung số 156/CV-KH ngày 25/7/2009 của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

1. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn có địa chỉ trụ sở chính tại khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số: 1403000061, đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 8 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 21/4/2008 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, trong đó có đăng ký Ngành, nghề kinh doanh "Khai thác đá, cát, sỏi, khoáng sản,.....".

2. Ngày 22 tháng 6 năm 2009 Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn đã có đơn và hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và thẩm định hồ sơ xin khai thác mỏ của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn, kết quả thẩm định như sau:

- Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội đã được UBND tỉnh cấp:

- + Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1419/GP-UBND ngày 25/7/2008.
- + Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 2247/QĐ-UBND ngày 20/10/2008.
- + Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000155, Chứng nhận lần đầu ngày 08/6/2009.

+ Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 18/5/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án " Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn".

- Thiết kế cơ sở của mỏ đã được Sở Công Thương thẩm định tại Kết quả thẩm định số 133/SCT-KT ngày 30/3/2009.

- Địa điểm Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn xin khai thác đã được các Sở Tài nguyên và môi trường; Công Thương; Văn hoá Thể thao và Du lịch; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; UBND huyện Hữu Lũng; UBND xã Minh Tiến tiến hành kiểm tra thực địa và đều nhất trí trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban CHQS huyện Hữu Lũng về việc điều chỉnh diện tích và mốc giới khu vực xin khai thác (*có biên bản kiểm tra thực địa kèm theo*).

- Ngày 25 tháng 7 năm 2009 Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn đã có đơn và hồ sơ điều chỉnh theo nội dung báo cáo số 513/BC-HL ngày 22/7/2009 của Ban CHQS huyện Hữu Lũng nộp bổ sung tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Hồ sơ xin khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn đã lập đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

Từ nội dung trên Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn với các nội dung sau:

- Địa điểm: Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực xin khai thác là: 15 ha được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III-A, III-B, IV có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

- Trữ lượng mỏ : 8.872.418 m³

- Công suất khai thác: 350.000 m³/năm

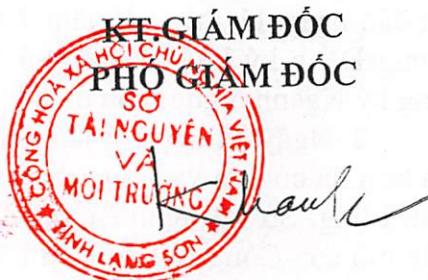
- Thời hạn khai thác: 20 năm (từ tháng 8/2009 đến tháng 8/2029).

- Loại khoáng sản: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CPĐTXD & TM An Sơn;
- Lưu: VT, TNKS&ĐC.



Hồ Công Khanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 900 /QĐ-UBND

Số: 2482

Ngày 21 tháng 5 năm 2009

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi

- (C&V PT); làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội
- 1/24a. xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" tại phiên họp thẩm định ngày 07 tháng 01 năm 2009;

Xét Tờ trình số 148/TTr-STNMT ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn làm chủ dự án (sau đây gọi là chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án; thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại thì phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh; phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải ... theo đúng nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (1 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

4. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường phải có thiết kế chi tiết và xây dựng các công trình này theo đúng quy định hiện hành về đầu tư và xây dựng. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường chỉ được đưa vào sử dụng sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

5. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Điều 2 của Quyết định này.

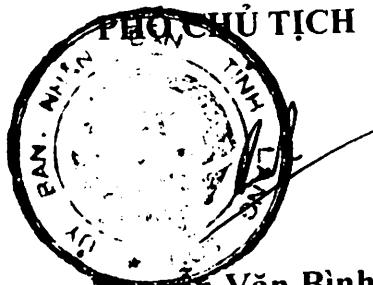
Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (3b);
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Minh Tiến;
- C, PCVP, KTN, TH;
- Chủ dự án;
- Lưu: VT, DN, (01).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2247/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 10 năm 2008

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 5165.....

Ngày 22 tháng 10 năm 2008

- L-
- TNKS

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội,
xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Khai

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 454/TTr-TNMT ngày 14 tháng 10 năm 2008 V/v thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ Đội theo báo cáo thăm dò của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Sơn với nội dung sau:

a) Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Bộ Đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Sơn thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số: 1419/GP-UBND ngày 25/7/2008.

b) Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c) Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 12,987 triệu m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 3,255 triệu m³

+ Trữ lượng cấp 122 là 9,732 triệu m³

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Bộ Đội là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Sơn được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Sơn không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Lân Bộ Đội

thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Điều 3. Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Minh Tiến và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký /.

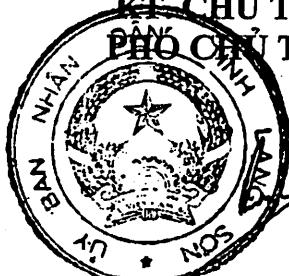
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND Nguyễn Văn Bình;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Công Thương;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

→ CCBV M&T

Khai

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 900 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2009

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" tại phiên họp thẩm định ngày 07 tháng 01 năm 2009;

Xét Tờ trình số 148/TTr-STNMT ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Bộ đội, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại An Sơn làm chủ dự án (sau đây gọi là chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án; thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại thì phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh; phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải ... theo đúng nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (1 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

4. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường phải có thiết kế chi tiết và xây dựng các công trình này theo đúng quy định hiện hành về đầu tư và xây dựng. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường chỉ được đưa vào sử dụng sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

5. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

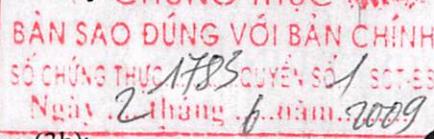
Điều 4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 17

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (3b);
- UBND huyện Hữu Lũng,
- UBND xã Minh Tiến;
- C, PCVP, KTN, TH;
- Chủ dự án;
- Lưu: VT, DN, (OH).



KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thành Nguyễn Văn Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG & THƯƠNG MAI

AN SƠN

----- ⇧ ⇩ -----

Số 117/CV- CT

V/v : Xin khai thác khoáng sản

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 3048

Ngày 29 tháng 6 năm 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- ⇧ ⇩ -----

Hữu Lũng, ngày 16 tháng 06 năm 2009

ĐƠN XIN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi : UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

Tên đơn vị xin cấp phép : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XD & TM AN SƠN

Trụ sở tại : Khu Tân Hoà - Thị trấn Hữu Lũng- Tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại : 0253.825391

Giấy phép đầu tư số : 14121000155 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 08 tháng 06 năm 2009.

Giấy phép thăm dò số 1419/GP- UBND ngày 25 tháng 7 năm 2008.

Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường Mỏ đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn do công ty cổ phần tư vấn Mỏ lập tháng 9 năm 2008 đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt theo Quyết định số :2247/QĐ- UBND ngày 20 tháng 10 năm 2008.

Nay Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An Sơn xin được khai thác Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ Đá lân Bộ Đội – thôn Đồng Hoan – xã Minh Tiến – huyện Hữu Lũng – tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực xin khai thác là 20 ha, được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, và IV có tạo độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác 10.419.486 m³ (26.673.884 tấn).

Công xuất khai thác 350.000 m³ /năm (896.000 tấn/năm).

Thời gian xin khai thác 30 năm, từ tháng 06 năm 2009 đến tháng 06 năm 2039.

Công ty cổ phần đầu tư XD & TM An sơn cam kết thực hiện đúng luật khoáng sản và quy định của pháp luật.

Tài liệu kèm theo :

Giấy phép thăm dò khoáng sản.

Hồ sơ Dự án đầu tư khai thác và chế biến
đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường
Mỏ đá lân Bộ Đội xã Minh Tiến, huyện
Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Quyết định phê duyệt trữ lượng.

Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá
Tác động môi trường.

Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

Bản đồ khu vực xin khai thác khoáng sản.

Giấy chứng nhận ĐKKD.

Giấy phép đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI
AN SƠN



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải